

Số: *16* /NQ-HĐND

Đồng Hỷ, ngày *25* tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 huyện Đồng Hỷ (lần 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua phương án phân bổ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, kế hoạch năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm (2021-2025) tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 188/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Đồng Hỷ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 huyện Đồng Hỷ;

Căn cứ Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31/3/2022

của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Đồng Hỷ và Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 17/5/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Đồng Hỷ;

Theo đề nghị của UBND huyện Đồng Hỷ tại Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 08/7/2022 về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 huyện Đồng Hỷ (lần 2); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện, ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 huyện Đồng Hỷ (lần 2):

1. Nguyên tắc phân bổ: Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Điều chỉnh nguồn thu tiền sử dụng đất

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 3.043 triệu đồng
- Bổ sung vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 3.043 triệu đồng

(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo)

3. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia:

3.1. Nguồn vốn đã phân bổ: 56.910 triệu đồng

- Đã phân bổ tại Nghị quyết số 75/NQ-HĐND: Vốn ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 51.910 triệu đồng

- Đã phân bổ tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 5.000 triệu đồng

3.2. Nguồn vốn bổ sung: 219.382 triệu đồng

- Ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 8.944 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 6.086 triệu đồng
- Ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 86.203 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 118.149 triệu đồng

3.3. Phân bổ vốn sau bổ sung: 276.292 triệu đồng

- Phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 60.854 triệu đồng
- Phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 6.086 triệu đồng
- Phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 86.203 triệu đồng
- Phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 123.149 triệu đồng

(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật đầu tư công năm 2019 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đồng Hỷ khoá XX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 7 năm 2022. / *km*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh Thái Nguyên (B/cáo);
- UBND tỉnh Thái Nguyên (B/cáo);
- Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Huyện uỷ (B/cáo);
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Thường trực Ủy ban MTTQ huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khoá XX;
- Các thành viên UBND huyện;
- Các Phòng, Ban, ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

Trang

CHỦ TỊCH



Phạm Quang Linh

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**(Nguồn thu tiền sử dụng đất - Ngân sách huyện)***(Kèm theo Nghị quyết số: 16 /NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đồng Hỷ)**Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Nguồn vốn/danh mục công trình	Kế hoạch đầu tư công tại Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 và Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 17/5/2022	Điều chỉnh tăng(+), giảm(-)	Kế hoạch sau điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
I	Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn	13.200	-3.043	10.157	
1	Xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa xóm (hỗ trợ theo NQ số 190/NQ-HĐND ngày 23/12/2020)	13.200	-3.043	10.157	
II	Bổ sung vốn thực hiện đối ứng các chương trình mục tiêu Quốc gia		3.043	3.043	
1	Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		3.043	3.043	
-	Dự án 1 (Giải quyết tình trạng thiếu đất ở nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt)		510	510	
-	Dự án 4 (Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và miền núi)		1.787	1.787	
-	Dự án 5 (Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số)		715	715	
-	Dự án 6 (Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch)		31	31	

Km

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh)

(Kèm theo Nghị quyết số: 16 /NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đông Hy)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn/danh mục công trình	Kế hoạch đầu tư công tại Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 và Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 17/5/2022			Điều chỉnh tăng(+), giảm(-)			Kế hoạch sau điều chỉnh, bổ sung			Ghi chú
		Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
I	Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	51.910	51.910		15.030	8.944	6.086	66.940	60.854	6.086	
1	Dự án 1 (Giải quyết tình trạng thiếu đất ở nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt)				-			11.215	10.195	1.020	
2	Dự án 4 (Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và miền núi)				-			39.310	35.736	3.574	
3	Dự án 5 (Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số)				-			15.726	14.296	1.430	
4	Dự án 6 (Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch)				-			689	627	62	
II	Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	-	-	5.000	204.352	86.203	118.149	209.352	86.203	123.149	
1	Hỗ trợ bằng tiền			5.000	126.240	77.093	49.147	131.240	77.093	54.147	
2	Hỗ trợ bằng xi măng quy đổi ra tiền				55.337		55.337	55.337		55.337	
3	Bố trí các chương trình, chuyên đề				22.775	9.110	13.665	22.775	9.110	13.665	

hs